

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2023/DS-ST
Ngày 29-5-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Văn Công Trọn**

2/ Ông **Nguyễn Trường Hận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N1.

Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V**, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Chi nhánh thực hiện việc khởi kiện: **Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau.**

Địa chỉ: Khóm I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Quang T**, Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Châu Văn N** (Đề nghị xét xử vắng mặt) – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau (Ak).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994 (Vắng mặt), trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn **Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau** trình bày:

Giữa, nguyên đơn và anh Nguyễn Ngọc H có ký kết Hợp đồng thấu chi số TTYT21/HĐTC ngày 14/6/2019, theo đó:

Nguyên đơn cấp hạn mức thấu chi cho anh H số tiền 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn cấp thấu chi 12 tháng, kể từ ngày 14/6/2019, lãi suất 9,7%/năm, lãi suất quá hạn 14.55%/năm.

Tính đến ngày 15/02/2023, tổng dư nợ gốc và lãi của anh Nguyễn Ngọc H là 54.720.358 đồng.

Nguyên đơn đã nhiều lần trực tiếp và có văn bản yêu cầu anh Nguyễn Ngọc H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh H không thực hiện.

Như vậy, anh H đã vi phạm nghĩa vụ đã cam kết, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Nay, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 54.720.358 đồng, anh H còn phải trả lãi cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng sau ngày 15/02/2023 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

Đối với bị đơn anh **Nguyễn Ngọc H**: Khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến gửi đến Tòa án.

Vụ án, được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và lập biên bản không tiến hành hòa giải được, do bị đơn anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt.

Tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Ngọc H vắng mặt, nguyên đơn Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Trần Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bảo lưu yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Trần Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn bị đơn anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai. Căn cứ các điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cần xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét: Để chứng minh việc bị đơn anh H có vay vốn, nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án chứng cứ là Hợp đồng thấu chi số TTYT21/HĐTC ngày 14/6/2019, Giấy đề nghị cấp hạn mức thấu chi ngày 14/6/2019, Tờ cam kết ngày 07/6/2019, có chữ ký của bị đơn Nguyễn Ngọc H ở mục bên vay và các giấy tờ khác có liên quan.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh H biết nhưng anh H không có ý kiến phản đối gì.

Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 các tình tiết nêu trên là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh trong vụ án, nên cần khẳng định anh H đã vay và nhận đủ của nguyên đơn số tiền là 50.000.000 đồng.

Tính đến ngày 15/02/2023, nợ gốc và lãi của anh H là 54.720.358 đồng.

Việc, anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo giao kết trong hợp đồng đã vi phạm Điều 6 của Hợp đồng thấu chi số TTYT21/HĐTC ngày 14/6/2019, điểm 3. Mục I của Giấy đề nghị cấp hạn mức thấu chi ngày 14/6/2019, Tờ cam kết ngày 07/6/2019 mà các bên đã ký kết, anh H là người có lỗi, vi phạm hợp đồng nên phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thu hồi nợ trước hạn và buộc bị đơn anh H phải trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 50.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 280, khoản 1 và khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên cần được chấp nhận.

Ngoài ra, tại Hợp đồng thấu chi số TTYT21/HĐTC ngày 14/6/2019, Giấy đề nghị cấp hạn mức thấu chi ngày 14/6/2019, giữa nguyên đơn và anh H đã giao kết mức lãi suất là 9.7%/năm, lãi quá hạn 14.55%, nên anh H phải có nghĩa vụ trả lãi cho nguyên đơn theo giao kết là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Anh H còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 15/02/2023 đến khi anh H trả xong số nợ gốc là có cơ sở để chấp nhận.

Như vậy, anh H có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn tiền vay gốc và lãi tính đến ngày 15/02/2023 tổng số tiền 54.720.358 đồng, anh H còn phải trả lãi cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng sau ngày 15/02/2023 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

[3] Về án phí:

Buộc anh H phải nộp án phí dân sự có giá ngạch số tiền 2.736.018 đồng (54.720.358 đồng x 5%).

Nguyên đơn được nhận lại án phí số tiền 1.368.000 đồng tại lai 6259 ngày 28/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Các điều 280, 463; khoản 1 và khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Các điều 91, 95, 108 Luật Các tổ chức tín dụng 2010; Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N1 – Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau, buộc bị đơn anh Nguyễn Ngọc H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N1 – Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau Ak) tính đến ngày 15/02/2023 với số tiền 54.720.358 đồng (Năm mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi ngàn ba trăm năm mươi tám đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày 15/02/2023, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho tổ chức tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của tổ chức tín dụng cho vay.

2/ Về án phí:

Buộc anh Nguyễn Ngọc H phải nộp án phí dân sự số tiền 2.736.018 đồng (Hai triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn không trăm mười tám đồng).

Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau Ak) được nhận lại án phí số tiền 1.368.000 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi tám ngàn đồng) tại lai 6259 ngày 28/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3/ Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng N1 – Chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau Ak) được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

4/ “Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Quang